

BỘ TƯ PHÁP
Số: 78-TT/BTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 1 năm 1989

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Nghị định 117/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về giám định tư pháp

Ngày 21/7/1988 Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Nghị định số 117/HĐBT về Giám định tư pháp; để việc thực hiện được thống nhất; căn cứ Điều 12 của Nghị định, Bộ Tư pháp ra Thông tư hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

Là sử dụng những kiến thức, phương pháp khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn để kết luận về vấn đề có liên quan đến các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, các tranh chấp lao động theo quyết định trưng cầu của cơ quan tiến hành tố tụng nhằm phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.

Ở nước ta, hoạt động giám định tư pháp bao gồm: giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần; giám định kỹ thuật hình sự; giám định kế toán tài chính; giám định tác phẩm văn học nghệ thuật, văn hoá phẩm nghệ thuật; giám định trong từng lĩnh vực khoa học, kỹ thuật. Chỉ xác định là giám định tư pháp khi hoạt động giám định của giám định viên được tiến hành theo quyết định trưng cầu của cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền.

II. TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

- Tổ chức giám định tư pháp được thành lập ở cấp Trung ương và cấp tỉnh.
 - Ở cấp Trung ương, thành lập tổ chức giám định thuộc các chuyên ngành như sau: Tổ chức giám định pháp y được thành lập ở Bộ y tế, Bộ Nội vụ và Bộ Quốc phòng; tổ chức giám định pháp y tâm thần được thành lập ở Bộ Y tế; tổ chức giám định kỹ

thuật hình sự được thành lập ở Bộ Nội vụ; tổ chức giám định kế toán tài chính được thành lập Bộ Tài chính; tổ chức giám định tác phẩm văn học nghệ thuật, văn hoá phẩm nghệ thuật được thành lập ở Bộ Văn hoá; tổ chức giám định trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật được thành lập ở Ủy ban khoa học kỹ thuật Nhà nước và Bộ chuyên ngành. Việc thành lập tổ chức giám định khoa học, kỹ thuật tại các Bộ chuyên ngành cần có sự thoả thuận giữa Bộ chuyên ngành, uỷ ban khoa học kỹ thuật Nhà nước và Bộ Tư pháp.

Ở các ngành không có tổ chức giám định tư pháp, khi có quyết định trưng cầu giám định tư pháp về những vụ việc có liên quan tới chuyên môn của ngành mình, thì thủ trưởng ngành đó, thủ trưởng các ngành chuyên môn nghiệp vụ trong quân đội ở cấp Trung ương, cấp quân khu, quân chủng, quân đoàn cử người thực hiện yêu cầu giám định. Trường hợp trưng cầu đích danh người giám định thì thủ trưởng ngành cử người đó đi thực hiện giám định. Hoạt động giám định đó được coi là hoạt động giám định tư pháp.

b. Ở cấp tỉnh (tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương), thành lập tổ chức giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, giám định kế toán tài chính và các tổ chức giám định chuyên ngành khác.

2. Mỗi tổ chức giám định phải có ít nhất từ 3 giám định viên trở lên.

Căn cứ khối lượng công việc giám định tư pháp và khả năng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành ở từng ngành và địa phương (cấp tỉnh) có thể thành lập một hoặc một số tổ chức giám định tư pháp đối với một chuyên ngành (lĩnh vực).

3. Tổ chức giám định tư pháp ở Trung ương thực hiện giám định các vụ việc do cơ quan tiến hành tố tụng ở Trung ương ra quyết định trưng cầu và giám định các vụ việc phức tạp do các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương trưng cầu.

Tổ chức giám định tư pháp ở cấp tỉnh thực hiện giám định các vụ việc do cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương và ở Trung ương trưng cầu.

Khi tổ chức giám định tư pháp nhận được quyết định trưng cầu giám định nhưng xét thấy nội dung yêu cầu giám định vượt quá khả năng của mình, thì phải kịp thời thông báo ngay cho cơ quan trưng cầu giám định biết (chậm nhất không quá 72 giờ) kể từ